

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: 1042 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 06 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Các điểm du lịch tại xã Nhơn Châu, thành phố Quy Nhơn (Điểm số 3; Điểm số 7 và Điểm số 10)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về thành phần hồ sơ nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/5.000 xã Nhơn Châu, thành phố Quy Nhơn đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 4590/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Các điểm du lịch tại xã Nhơn Châu, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư Các điểm du lịch tại xã Nhơn Châu, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2109/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Các điểm du lịch tại xã Nhơn Châu, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 41/TTr-SXD ngày 29/7/2025 và thực hiện Kết luận số 14-KL/TU ngày 31/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Các điểm du lịch tại xã Nhơn Châu, thành phố Quy Nhơn (Điểm số 3; Điểm số 7 và Điểm số 10), với các nội dung chính như sau:

1. Điểm số 3 - Điểm du lịch Giếng Tiên – Bàn Cờ Tiên: Bổ sung các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc: Chiều cao các công trình 01 tầng. Mật độ xây dựng 10%. Số phòng tối đa khoảng 15-20 phòng. Tổng diện tích sàn xây dựng tối đa 3.460 m² (trong đó, diện tích sàn phục vụ cộng đồng tối thiểu 1.000m² và diện tích sàn để khai thác dịch vụ tối đa 2.460m²).

2. Điểm số 7 - Điểm du lịch Bãi Nam: Bổ sung các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc: Tổng diện tích sàn xây dựng tối đa 12.200 m² (trong đó, tổng diện tích sàn xây dựng công trình lưu trú chiếm khoảng 50% tổng diện tích sàn xây dựng toàn khu, số phòng lưu trú tối đa khoảng 50 cụm phòng).

3. Điểm số 10 - Điểm du lịch Công viên biển:

- Quy mô diện tích 27.818,5m² (trong đó: phần diện tích tổ chức đấu giá lựa chọn nhà đầu tư gồm du lịch công viên biển diện tích 2.200m² và diện tích mặt nước 11.901m², phần diện tích còn lại 13.717,5m² tổ chức không gian quảng trường, công viên biển phục vụ cộng đồng).

- Chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc: Đối với diện tích tổ chức đấu giá lựa chọn nhà đầu tư mật độ xây dựng phần đất liền tối đa 40%. Tổng diện tích sàn xây dựng tối đa khoảng 880 m².

Các nội dung khác không thay đổi thực hiện theo Quyết định số 4590/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Các điểm du lịch tại xã Nhơn Châu, thành phố Quy Nhơn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm triển khai thực hiện, phối hợp thực hiện các nội dung liên quan đến việc điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc tại Điều 1, tuân thủ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ lựa chọn nhà đầu tư và đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, sớm đưa dự án vào hoạt động trong năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Chủ tịch UBND xã Nhơn Châu và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPXD;
- Lưu: VT, T3, X5.

Chức

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tự Công Hoàng